

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	
Wet Bulb °C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	32.2	32.2	41	25.56	27	28		
Range °C	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6
Approach °C	4	6	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	6	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7	4	7
Inlet Water Temperature °C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	44.2	47.2	32	35.00	37	37	
Outlet Water Temperature °C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	36.2	39.2	27	29.44	32	32	
HKD-509-FLG in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	26	40	47	NC	37	31	47	55	NC	44	37	55	65	30	52	44	65	77	36	62	49	74	87	41	70	NC	NC	NC	NC	NC	NC	54	42	62	53
HKD-509-FLH in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	30	45	53	NC	43	36	53	63	NC	50	42	63	74	35	60	50	75	88	41	71	56	84	99	46	80	NC	NC	NC	NC	NC	NC	61	47	71	61
HKD-509-FLK in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	54	64	NC	51	42	63	75	NC	60	50	75	89	41	71	60	89	105	49	85	67	100	118	56	96	NC	NC	NC	NC	NC	NC	73	57	85	72
HKD-509-FLJ in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	54	64	NC	51	42	63	75	NC	60	50	75	89	41	71	60	89	105	49	85	67	100	118	56	96	NC	NC	NC	NC	NC	NC	73	57	85	72
HKD-509-FLM in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	41	62	73	NC	58	49	73	86	NC	69	58	86	102	47	82	68	102	121	56	97	77	115	135	64	109	NC	NC	NC	NC	NC	NC	84	65	97	83
HKD-511-FLH in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	36	52	61	NC	50	42	61	71	35	58	49	72	83	41	68	58	84	98	49	80	65	94	109	54	90	NC	NC	NC	NC	NC	NC	70	55	80	69
HKD-511-FLK in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	74	NC	60	51	74	86	43	70	60	87	101	50	83	70	102	119	59	97	78	113	132	66	109	NC	NC	NC	NC	NC	NC	85	66	97	84
HKD-511-FLJ in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	74	NC	60	51	74	86	43	70	60	87	101	50	83	70	102	119	59	97	78	113	132	66	109	NC	NC	NC	NC	NC	NC	85	66	97	84
HKD-511-FLM in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	49	71	83	NC	68	57	83	97	48	79	67	97	113	56	93	79	114	133	66	109	88	127	149	74	122	NC	NC	NC	NC	NC	NC	95	75	109	94
HKD-511-FLN in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	54	78	91	NC	74	63	91	107	53	87	74	107	125	62	102	87	126	146	73	120	97	140	163	81	134	NC	NC	NC	NC	NC	NC	105	83	120	103
HKD-514-FLH in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	44	63	73	NC	60	51	73	86	42	70	59	86	100	50	82	70	101	118	59	96	78	112	131	65	108	NC	NC	NC	NC	NC	NC	84	66	96	83
HKD-514-FLK in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	53	76	89	NC	72	61	89	104	51	85	72	104	121	60	99	84	122	142	71	117	94	136	159	79	130	NC	NC	NC	NC	NC	NC	102	79	117	101
HKD-514-FLJ in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	53	76	89	NC	72	61	89	104	51	85	72	104	121	60	99	84	122	142	71	117	94	136	159	79	130	NC	NC	NC	NC	NC	NC	102	79	117	101
HKD-514-FLM in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	59	85	100	NC	81	69	100	116	58	95	81	117	136	68	111	95	137	160	79	131	106	153	178	89	146	NC	NC	NC	NC	NC	NC	114	90	131	113
HKD-514-FLN in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	65	94	110	NC	89	76	110	128	63	104	89	128	150	74	123	104	151	176	87	144	116	168	196	98	161	NC	NC	NC	NC	NC	NC	125	99	144	125
HKD-616-FLH in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	52	75	87	NC	71	60	87	102	50	83	70	102	119	59	97	83	120	140	69	114	92	133	156	78	128	NC	NC	NC	NC	NC	NC	100	79	114	100
HKD-616-FLK in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	62	90	106	NC	86	73	105	123	61	100	85	123	144	71	118	100	145	169	84	138	112	161	189	94	155	NC	NC	NC	NC	NC	NC	121	94	138	119
HKD-616-FLJ in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	62	90	106	NC	86	73	105	123	61	100	85	123	144	71	118	100	145	169	84	138	112	161	189	94	155	NC	NC	NC	NC	NC	NC	121	94	138	119
HKD-616-FLM in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	70	101	118	NC	96	82	118	138	68	113	96	138	161	80	132	112	163	190	94	155	125	181	212	105	174	NC	NC	NC	NC	NC	NC	135	107	155	134
HKD-616-FLN in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	77	112	130	NC	106	90	130	152	75	124	105	152	178	88	145	124	179	209	104	171	138	199	233	116	191	NC	NC	NC	NC	NC	NC	149	118	171	150
HKD-719-FLH in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	56	83	98	46	79	66	98	116	54	94	78	117	138	65	111	93	139	164	77	133	105	156	184	87	150	NC	NC	NC	NC	NC	NC	114	89	132	113
HKD-719-FLK in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	101	119	55	96	80	119	141	66	113	95	141	167	78	135	113	168	198	94	161	127	189	222	106	181	NC	NC	NC	NC	NC	NC	138	107	160	137
HKD-719-FLJ in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	101	119	55	96	80	119	141	66	113	95	141	167	78	135	113	168	198	94	161	127	189	222	106	181	NC	NC	NC	NC	NC	NC	138	107	160	137
HKD-719-FLM in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	76	113	134	62	107	90	134	158	74	127	106	159	187	88	151	127	188	222	105	180	143	212	249	119	203	NC	NC	NC	NC	NC	NC	154	121	179	153
HKD-719-FLN in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	83	125	147	68	118	99	147	174	78	140	117	174	206	97	166	140	207	244	116	198	157	233	275	131	223	NC	NC	NC	NC	NC	NC	170	133	197	169
HKD-721-FLH in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	102	120	56	96	80	120	142	66	114	96	142	168	79	136	114	169	199	94	162	128	190	224	106	182	NC	NC	NC	NC	NC	NC	138	110	161	137
HKD-721-FLK in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	68	102	120	56	96	80	120	142	66	114	96	142	168	79	136	114	169	199	94	162	128	190	224	106	182	NC	NC	NC	NC	NC	NC	138	110	161	137
HKD-721-FLJ in m3/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	80	119	140	65	113	94	140	165	77	133	112	166	92	158	133	198	233																		

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	
Wet Bulb °C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	32.2	32.2	21	25.56	27	28	
Range °C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	5	5.56	5	5	
Approach °C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7
Inlet Water Temperature °C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	44.2	47.2	32	35.00	37	37	
Outlet Water Temperature °C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	25	27	28	25	28	28	30	31	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	36.2	39.2	27	29.44	32	32	
HKD-721-FLL/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	80	119	140	65	113	94	140	165	77	133	112	166	196	92	158	133	198	233	110	189	150	222	262	124	213	NC	NC	NC	NC	NC	162	125	188	161	
HKD-724-FLL/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	85	127	151	70	121	101	151	178	83	143	120	179	211	99	170	143	212	250	118	203	161	239	281	134	229	NC	NC	NC	NC	NC	174	133	202	175	
HKD-831-FLL/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	98	146	173	80	139	116	173	204	95	164	137	205	241	113	195	164	243	287	136	233	185	274	322	153	262	NC	NC	NC	NC	NC	199	156	232	200	
HKD-831-FLM/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	110	164	194	90	156	130	194	229	107	184	154	230	271	127	219	184	273	322	152	261	207	307	362	172	294	NC	NC	NC	NC	NC	224	171	260	225	
HKD-1034-FLM/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	117	175	207	96	166	138	207	244	114	196	165	245	289	136	233	196	291	343	162	278	221	327	385	183	314	NC	NC	NC	NC	NC	238	190	277	237	
HKD-1039-FLM/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	128	190	225	104	181	151	225	265	124	214	179	267	314	148	254	213	317	373	177	303	240	356	420	200	341	NC	NC	NC	NC	NC	259	203	302	258	
HKD-1039-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	149	222	263	122	211	176	263	310	145	250	209	311	367	172	297	249	370	436	206	354	281	416	490	233	399	NC	NC	NC	NC	NC	303	232	353	301	
HKD-1144-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	168	250	296	137	237	198	296	349	163	281	235	350	413	194	334	281	416	491	232	398	316	468	551	262	449	NC	NC	NC	NC	NC	341	261	397	339	
HKD-1149-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	186	278	328	152	264	220	328	387	181	312	262	389	459	216	371	312	463	545	258	442	351	520	613	291	499	NC	NC	NC	NC	NC	379	290	441	376	
HKD-1159-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	188	274	320	156	260	220	320	375	183	306	258	376	440	216	360	305	444	519	255	425	342	497	581	286	476	NC	NC	NC	NC	NC	367	294	424	365	
HKD-1169-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	218	317	372	181	302	255	372	435	212	354	300	437	511	250	417	354	515	603	296	494	396	576	674	332	553	NC	NC	NC	NC	NC	426	342	492	423	
HKD-T020-FLL/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	107	151	175	90	145	124	176	203	105	169	145	205	237	123	197	169	240	277	144	231	188	266	308	161	258	NC	NC	NC	NC	NC	199	161	229	200	
HKD-T025-FLL/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	122	172	199	103	165	141	200	231	120	192	165	233	270	140	225	193	273	315	164	263	215	303	351	183	293	NC	NC	NC	NC	NC	226	183	261	227	
HKD-T025-FLM/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	135	191	221	114	183	157	222	257	133	213	183	259	299	155	249	214	303	350	182	292	238	336	389	203	325	NC	NC	NC	NC	NC	251	203	289	252	
HKD-T030-FLM/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	148	209	241	126	201	172	242	280	146	233	200	282	326	171	273	235	330	381	201	319	261	367	423	224	355	NC	NC	NC	NC	NC	274	222	315	271	
HKD-T030-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	164	232	268	140	223	191	269	310	162	259	222	313	362	190	302	260	366	422	222	354	289	407	469	248	394	NC	NC	NC	NC	NC	304	247	350	300	
HKD-T035-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	192	270	312	163	260	222	314	362	189	302	259	365	422	221	353	303	427	493	260	413	337	474	548	289	460	NC	NC	NC	NC	NC	354	288	408	350	
HKD-T040-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	219	309	357	186	297	254	358	414	217	345	296	417	482	253	403	347	488	563	297	472	386	542	626	330	525	NC	NC	NC	NC	NC	405	329	466	400	
HKD-T050-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	250	349	402	213	336	289	404	465	248	390	336	470	541	289	455	393	548	630	338	532	436	608	699	376	591	NC	NC	NC	NC	NC	454	372	523	451	
HKD-T060-FLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	294	411	473	251	396	341	476	548	292	460	396	553	637	340	536	463	646	743	398	627	514	717	824	443	697	NC	NC	NC	NC	NC	535	439	617	541	
HKD-721-GLL/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	80	119	140	65	113	94	140	165	77	133	112	166	196	92	158	133	198	233	110	189	150	222	262	124	213	NC	NC	NC	NC	NC	162	125	188	161	
HKD-724-GLL/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	85	127	151	70	121	101	151	178	83	143	120	179	211	99	170	143	212	250	118	203	161	239	281	134	229	NC	NC	NC	NC	NC	174	133	202	175	
HKD-831-GLL/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	98	146	173	80	139	116	173	204	95	164	137	205	241	113	195	164	243	287	136	233	185	274	322	153	262	NC	NC	NC	NC	NC	199	156	232	200	
HKD-831-GLM/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	110	164	194	90	156	130	194	229	107	184	154	230	271	127	219	184	273	322	152	261	207	307	362	172	294	NC	NC	NC	NC	NC	224	171	260	225	
HKD-1034-GLM/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	117	175	207	96	166	138	207	244	114	196	165	245	289	136	233	196	291	343	162	278	221	327	385	183	314	NC	NC	NC	NC	NC	238	190	277	237	
HKD-1039-GLM/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	128	190	225	104	181	151	225	265	124	214	179	267	314	148	254	213	317	373	177	303	240	356	420	200	341	NC	NC	NC	NC	NC	259	203	302	258	
HKD-1039-GLN/IT in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	149	222	263	122	211	176	263	310	145	250	209	311	367	172	297	249	370	436	206	354	281	416	490												

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	
Wet Bulb °C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	32.2	32.2	21	25.56	27	28	
Range °C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	6	8	8	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	5	5.56	5	5
Approach °C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature °C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	44.2	47.2	32	35.00	37	37	
Outlet Water Temperature °C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	27	28	25	28	28	30	31	28	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	36.2	39.2	27	29.44	32	32		
HKD-T020-FLH in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	75	106	123	63	102	87	123	142	74	118	101	143	166	86	138	119	168	194	101	162	132	186	216	113	180	NC	NC	NC	NC	NC	NC	139	113	160	140
HKD-T020-FLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	94	133	154	79	128	109	154	179	92	148	127	180	208	108	173	149	211	244	127	203	166	234	271	141	227	NC	NC	NC	NC	NC	NC	175	141	201	175
HKD-T020-FLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	94	133	154	79	128	109	154	179	92	148	127	180	208	108	173	149	211	244	127	203	166	234	271	141	227	NC	NC	NC	NC	NC	NC	175	141	201	175
HKD-T020-FLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	107	151	175	90	145	124	176	203	105	169	145	205	237	123	197	169	240	277	144	231	188	266	308	161	258	NC	NC	NC	NC	NC	NC	199	161	229	200
HKD-T020-FLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	118	168	194	100	161	137	195	225	117	187	160	227	263	136	219	188	266	307	160	256	209	295	341	178	286	NC	NC	NC	NC	NC	NC	220	178	254	221
HKD-T025-FLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	134	191	220	114	183	156	221	256	132	213	182	258	298	155	248	213	302	349	182	291	237	336	388	203	325	NC	NC	NC	NC	NC	NC	250	202	288	251
HKD-T025-FLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	109	155	179	92	149	127	180	208	108	173	148	210	243	126	202	173	245	284	148	237	193	273	315	165	264	NC	NC	NC	NC	NC	NC	204	165	234	204
HKD-T025-FLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	122	172	199	103	165	141	200	231	120	192	165	233	270	140	225	193	273	314	164	263	213	303	351	183	293	NC	NC	NC	NC	NC	NC	226	183	261	227
HKD-T025-FLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	135	191	221	114	183	156	222	257	133	213	183	259	299	155	249	214	303	350	182	292	238	336	389	203	325	NC	NC	NC	NC	NC	NC	251	203	289	252
HKD-T025-FLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	153	217	251	130	208	178	252	292	151	242	208	294	340	176	283	243	344	397	207	332	270	382	442	231	370	NC	NC	NC	NC	NC	NC	285	231	328	286
HKD-T025-FLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	170	241	278	144	231	197	280	323	167	269	230	326	377	196	314	269	381	441	230	368	300	424	490	256	410	NC	NC	NC	NC	NC	NC	316	256	364	318
HKD-T025-FLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	148	209	241	126	201	172	242	280	146	233	200	282	326	171	273	235	330	381	201	319	261	367	423	224	355	NC	NC	NC	NC	NC	NC	274	222	315	271
HKD-T030-FLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	164	232	268	140	223	191	269	310	162	259	222	313	362	190	302	260	366	422	222	354	289	407	469	248	394	NC	NC	NC	NC	NC	NC	304	247	350	300
HKD-T030-FLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	187	263	304	159	253	217	305	353	185	294	253	356	411	216	343	295	416	480	253	402	329	462	533	282	448	NC	NC	NC	NC	NC	NC	345	280	397	341
HKD-T030-FLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	207	292	337	176	280	240	339	391	205	326	280	394	456	239	381	328	461	532	280	446	364	512	591	312	497	NC	NC	NC	NC	NC	NC	382	311	440	378
HKD-T035-FLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	169	238	275	143	228	196	276	319	167	266	228	321	371	195	310	267	376	434	228	364	297	418	482	255	405	NC	NC	NC	NC	NC	NC	312	253	359	308
HKD-T035-FLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	192	270	312	163	260	222	314	362	189	302	259	365	422	221	353	303	427	493	260	413	337	474	548	289	460	NC	NC	NC	NC	NC	NC	354	288	408	350
HKD-T035-FLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	212	300	346	181	288	247	348	402	210	335	288	405	468	245	391	336	473	546	288	458	374	526	607	321	510	NC	NC	NC	NC	NC	NC	393	319	452	388
HKD-T035-FLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	228	321	371	194	309	265	373	431	225	359	308	434	502	263	419	361	508	586	309	491	401	564	651	344	547	NC	NC	NC	NC	NC	NC	421	342	485	416
HKD-T040-FLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	193	272	314	164	261	224	315	364	191	304	261	367	424	223	355	305	429	496	261	415	339	477	551	291	463	NC	NC	NC	NC	NC	NC	356	289	410	352
HKD-T040-FLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	219	309	357	186	297	254	358	414	217	345	296	417	482	253	403	347	488	563	297	472	386	542	626	330	525	NC	NC	NC	NC	NC	NC	405	329	466	400
HKD-T040-FLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	243	343	396	206	329	282	397	459	240	383	329	463	535	281	447	384	541	623	329	523	428	601	694	366	583	NC	NC	NC	NC	NC	NC	449	365	517	444
HKD-T040-FLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	260	367	424	221	353	302	426	492	257	410	352	496	573	301	479	412	580	670	353	561	459	645	744	393	625	NC	NC	NC	NC	NC	NC	481	391	554	476
HKD-T050-FLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	250	349	402	213	336	289	404	465	248	390	336	470	541	289	455	393	548	630	338	532	436	608	699	376	591	NC	NC	NC	NC	NC	NC	454	372	523	451
HKD-T050-FLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	277	387	445	236	373	321	448	516	275	433	373	521	599	320	504	436	608	699	375	590	484	674	776	417	656	NC	NC	NC	NC	NC	NC	504	413	580	500
HKD-T050-FLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	297	415	478	254	400	344	481	553	295	464	400	559	643	344	541	467	652	750	402	632	519	723	832	447	703	NC	NC	NC	NC	NC	NC	540	443	622	536
HKD-T050-FLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	314	440	506	269	423	364	509	586																											

Condition Reference #	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	
Wet Bulb °C	10	10	10	10	10	13	13	13	13	13	16	16	16	16	16	18	18	18	18	18	21	21	21	21	21	24	24	24	24	24	27	27	27	27	27	29	29	29	29	29	29	32.2	32.2	32.2	32.2	32.2	21	25.56	27	28
Range °C	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	6	6	6	8	8	5	5.56	5	5	
Approach °C	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	7	4	7	4	6	3.89	5	4
Inlet Water Temperature °C	20	22	23	22	25	23	25	26	25	28	26	28	29	28	31	28	30	31	30	33	31	33	34	33	36	34	36	37	36	39	37	39	40	39	42	39	41	42	41	44	42.2	44.2	45.2	44.2	47.2	32	35.00	37	37	
Outlet Water Temperature °C	14	16	17	14	17	17	19	20	17	20	20	22	23	20	23	22	24	25	22	25	27	28	25	28	28	30	31	28	31	31	31	33	34	31	34	33	35	36	33	36	36.2	38.2	39.2	36.2	39.2	27	29.44	32	32	

HKD-T020-GLH in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	75	106	123	63	102	87	123	142	74	118	101	143	166	86	138	119	168	194	101	162	132	186	216	113	180	NC	NC	NC	NC	NC	NC	139	113	160	140
HKD-T020-GLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	94	133	154	79	128	109	154	179	92	148	127	180	208	108	173	149	211	244	127	203	166	234	271	141	227	NC	NC	NC	NC	NC	NC	175	141	201	175
HKD-T020-GLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	94	133	154	79	128	109	154	179	92	148	127	180	208	108	173	149	211	244	127	203	166	234	271	141	227	NC	NC	NC	NC	NC	NC	175	141	201	175
HKD-T020-GLL in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	107	151	175	90	145	124	176	203	105	169	145	205	237	123	197	169	240	277	144	231	188	266	308	161	258	NC	NC	NC	NC	NC	NC	199	161	229	200
HKD-T020-GLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	118	168	194	100	161	137	195	225	117	187	160	227	263	136	219	188	266	307	160	256	209	295	341	178	286	NC	NC	NC	NC	NC	NC	220	178	254	221
HKD-T020-GLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	134	191	220	114	183	156	221	256	132	213	182	258	298	155	248	213	302	349	182	291	237	336	388	203	325	NC	NC	NC	NC	NC	NC	250	202	288	251
HKD-T025-GLK in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	109	155	179	92	149	127	180	208	108	173	148	210	243	126	202	173	245	284	148	237	193	273	315	165	264	NC	NC	NC	NC	NC	NC	204	165	234	204
HKD-T025-GLJ in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	109	155	179	92	149	127	180	208	108	173	148	210	243	126	202	173	245	284	148	237	193	273	315	165	264	NC	NC	NC	NC	NC	NC	204	165	234	204
HKD-T025-GLL in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	122	172	199	103	165	141	200	231	120	192	165	233	270	140	225	193	273	315	164	263	215	303	351	183	293	NC	NC	NC	NC	NC	NC	226	183	261	227
HKD-T025-GLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	135	191	221	114	183	157	222	257	133	213	183	259	299	155	249	214	303	350	182	292	238	336	389	203	325	NC	NC	NC	NC	NC	NC	251	203	289	252
HKD-T025-GLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	153	217	251	130	208	178	252	292	151	242	208	294	340	176	283	243	344	397	207	332	270	382	442	231	370	NC	NC	NC	NC	NC	NC	285	231	328	286
HKD-T025-GLP in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	170	241	278	144	231	197	280	323	167	269	230	326	377	196	314	269	381	441	230	368	300	424	490	256	410	NC	NC	NC	NC	NC	NC	316	256	364	318
HKD-T030-GLL in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	148	209	241	126	201	172	242	280	146	233	200	282	326	171	273	235	330	381	201	319	261	367	423	224	355	NC	NC	NC	NC	NC	NC	274	222	315	271
HKD-T030-GLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	164	232	268	140	223	191	269	310	162	259	222	313	362	190	302	260	366	422	222	354	289	407	469	248	394	NC	NC	NC	NC	NC	NC	304	247	350	300
HKD-T030-GLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	187	263	304	159	253	217	305	353	185	294	253	356	411	216	343	295	416	480	253	402	329	462	533	282	448	NC	NC	NC	NC	NC	NC	345	280	397	341
HKD-T030-GLP in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	207	292	337	176	280	240	339	391	205	326	280	394	456	239	381	328	461	532	280	446	364	512	591	312	497	NC	NC	NC	NC	NC	NC	382	311	440	378
HKD-T035-GLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	169	238	275	143	228	196	276	319	167	266	228	321	371	195	310	267	376	434	228	364	297	418	482	255	405	NC	NC	NC	NC	NC	NC	312	253	359	308
HKD-T035-GLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	192	270	312	163	260	222	314	362	189	302	259	365	422	221	353	303	427	493	260	413	337	474	548	289	460	NC	NC	NC	NC	NC	NC	354	288	408	350
HKD-T035-GLP in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	212	300	346	181	288	247	348	402	210	335	288	405	468	245	391	336	473	546	288	458	374	526	607	321	510	NC	NC	NC	NC	NC	NC	393	319	452	388
HKD-T035-GLR in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	228	321	371	194	309	265	373	431	225	359	308	434	502	263	419	361	508	586	309	491	401	564	651	344	547	NC	NC	NC	NC	NC	NC	421	342	485	416
HKD-T040-GLM in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	193	272	314	164	261	224	315	364	191	304	261	367	424	223	355	305	429	496	261	415	339	477	551	291	463	NC	NC	NC	NC	NC	NC	356	289	410	352
HKD-T040-GLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	219	309	357	186	297	254	358	414	217	345	296	417	482	253	403	347	488	563	297	472	386	542	626	330	525	NC	NC	NC	NC	NC	NC	405	329	466	400
HKD-T040-GLP in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	243	343	396	206	329	282	397	459	240	383	329	463	535	281	447	384	541	625	329	523	428	601	694	366	583	NC	NC	NC	NC	NC	NC	449	365	517	444
HKD-T040-GLR in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	260	367	424	221	353	302	426	492	257	410	352	496	573	301	479	412	580	670	353	561	459	645	744	393	625	NC	NC	NC	NC	NC	NC	481	391	554	476
HKD-T050-GLN in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	250	349	402	213	336	289	404	465	248	390	336	470	541	289	455	393	548	630	338	532	436	608	699	376	591	NC	NC	NC	NC	NC	NC	454	372	523	451
HKD-T050-GLP in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	277	387	445	236	373	321	448	516	275	433	373	521	599	320	504	436	608	699	375	590	484	674	776	417	656	NC	NC	NC	NC	NC	NC	504	413	580	500
HKD-T050-GLR in m³/h	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	NC	297	415	478	254	400	344	481																												

